

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết về đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thị trấn Hà Lam, Huyện Thăng Bình đến năm 2030

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Thăng Bình

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch ngày 20/11/2018; Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ về việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định 241/QĐ-TTg ngày 24/2/2021 của Thủ tướng Chính phủ kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 15/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Nam đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Thông báo số 423-TB/TU ngày 21/9/2022 của Tỉnh uỷ Quảng Nam về kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình giai đoạn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 10/01/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Quảng Nam giai đoạn đến năm 2020 - 2030;

Căn cứ Quyết định 1093/QĐ-UBND ngày 25/3/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Thăng Bình đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 17/4/2015 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Quảng Nam giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 19/02/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng thị trấn Hà Lam, giai đoạn đến năm 2020 và năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1564/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị thị trấn Hà Lam, giai đoạn đến năm 2020 và năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh về phê duyệt Nhiệm vụ và dự toán lập điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình đến năm 2030;

UBND huyện Thăng Bình kính trình HĐND huyện khoá XII, kỳ họp thứ 13 thông qua điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình đến năm 2030; với các nội dung chính sau:

A. TÊN ĐỒ ÁN QUY HOẠCH:

Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình đến năm 2030.

B. NỘI DUNG ĐỒ ÁN:

1. Phạm vi ranh giới và quy mô lập quy hoạch

- Ranh giới lập quy hoạch: Toàn bộ ranh giới hành chính thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình.

- Diện tích lập quy hoạch: 1.301,35ha.

2. Tính chất:

- Là trung tâm kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội tạo động lực phát triển của huyện Thăng Bình.

- Là khu vực trọng tâm làm cơ sở để mở rộng, hình thành đô thị Hà Lam theo các tiêu chí của đô thị loại IV vào năm 2025 và hướng đến đô thị loại III vào năm 2030 theo Quyết định 241/QĐ-TTg ngày 24/2/2021 của Thủ tướng Chính phủ kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030, được xác định cụ thể theo Quy hoạch tỉnh Quảng Nam và Quy hoạch xây dựng vùng huyện Thăng Bình.

3. Định hướng phát triển không gian, phân khu chức năng:

a) Hướng phát triển đô thị:

- Giai đoạn đến năm 2025: Hoàn thiện hạ tầng các khu vực dân cư hiện hữu, tiếp tục lập quy hoạch, thu hút đầu tư các khu dân cư đô thị, các khu chức năng tại khu vực phía Đông Quốc lộ 1 và khu vực phía Nam đô thị hiện hữu đến đường từ ngã 3 Bình Quý đi vùng Đông. Xây dựng hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đảm bảo cơ sở để mở rộng, hình thành đô thị Hà Lam (mở rộng) theo các tiêu chí của đô thị loại IV.

- Giai đoạn đến năm 2030: Phát triển đồng bộ toàn đô thị theo phương án

quy hoạch; trong đó ưu tiên hoàn thiện phần còn lại khu vực phía Đông Quốc lộ 1; phát triển khu vực phía Nam Quốc lộ 14E. Xây dựng hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đảm bảo cơ sở để mở rộng, hình thành đô thị Hà Lam (mở rộng) theo các tiêu chí của đô thị loại III.

b) Các trục không gian phát triển chính:

Phát triển thị trấn Hà Lam dựa trên 08 trục không gian chính:

- **Trục Bắc - Nam:** Định hướng là trục chính kết nối thị trấn Hà Lam với khu vực phía Nam đô thị và vùng phụ cận như xã Bình Nguyên, xã Bình Tú; gồm: Quốc lộ 1; đường N4 (đường giữa Đông Sơn – Duy Tân và Nguyễn Thuật); đường Đông Sơn – đường Duy Tân; đường bao phía Đông; đường bao phía Tây.

- **Trục Tây – Đông:** Định hướng là trục chính kết nối thị trấn Hà Lam với các xã khu vực phía Đông và các khu vực phía Tây; gồm: Quốc lộ 14E; đường Phạm Phú Thứ - Tiểu La; đường N1 (đường từ ngã 3 Bình Quý đi vùng Đông).

c) Phân khu chức năng và đơn vị ở: Toàn đô thị được phân thành 04 phân khu chức năng tương đương 04 đơn vị ở:

- Phân khu 1 (Đơn vị ở 1): Phạm vi được giới hạn Phía Bắc và phía Tây hết ranh giới hành chính thị trấn Hà Lam, phía Đông giáp quốc lộ 1, phía Nam giáp đường quy hoạch từ Ngã 3 Bình Quý đi vùng Đông. Là phân khu phát triển trên cơ sở mở rộng không gian đô thị hiện hữu về phía Nam.

- Phân khu 2 (Đơn vị ở 2): Phạm vi được giới hạn là Phía Bắc giáp đường quy hoạch từ Ngã 3 Bình Quý đi vùng Đông, phía Tây hết ranh giới thị trấn Hà Lam, phía Đông giáp quốc lộ 1, phía Nam giáp quốc lộ 14E. Là phân khu trung tâm của đô thị, tập trung phát triển các lĩnh vực thương mại, dịch vụ; văn hóa, thể dục thể thao... và dân cư đô thị;

- Phân khu 3 (Đơn vị ở 3): Phạm vi được giới hạn từ quốc lộ 1 về phía Đông đến hết ranh giới thị trấn Hà Lam. Là phân khu phát triển dân cư đô thị;

- Phân khu 4 (Đơn vị ở 4): Phạm vi được giới hạn từ quốc lộ 14E về phía Nam đến hết ranh giới thị trấn Hà Lam. Là phân khu phát triển thương mại, dịch vụ và dân cư đô thị;

d) Định hướng kiến trúc cảnh quan:

Phát triển đô thị hiện đại, hấp dẫn, giàu bản sắc, dựa trên cấu trúc cảnh quan và hệ sinh thái tự nhiên.

- Vùng cảnh quan bầu Hà Kiều: Tổ chức không gian cảnh quan mở khu vực bầu Hà Kiều, là điểm nhấn về cảnh quan tự nhiên cho đô thị Hà Lam.

- Vùng cảnh quan trong đô thị: Tổ chức các trục xanh kết nối cảnh quan bầu Hà Kiều với các khu vực còn lại; có chức năng vừa tạo không gian xanh cho đô thị vừa kết hợp tiêu thoát nước, tạo môi trường vi khí hậu cho khu vực.

đ) Điểm nhấn đô thị:

(1) Khu vực công viên bầu Hà Kiều: Với các yếu tố về cảnh quan tự nhiên, văn hóa, là khu vực không gian mở đặc trưng cho đô thị Hà Lam.

(2) Khu vực dọc hai bên đường N1(trục chính từ ngã 3 Bình Quý - vùng

Đông): Với định hướng hình thành Trung tâm công cộng, TMDV hai bên đường trục chính đi vùng Đông; loại hình TMDV cao cấp; với hình thức kiến trúc hiện đại, cao tầng hình thành không gian điểm nhấn về kiến trúc cho đô thị.

(3) Khu vực Cây Cốc: Là khu vực cửa ngõ phía Nam của đô thị, hình thành trung tâm công cộng, TMDV; với các công trình tạo động lực như Khu TDTT, Chợ Cây Cốc, Bến xe...

- Ngoài ra, tại các giao lộ của các trục chính đô thị, tổ chức thêm các công trình TMDV cao tầng là điểm nhấn cho khu vực.

6. Định hướng hạ tầng xã hội, hạ tầng kinh tế:

a) Trung tâm hành chính - chính trị:

- Trung tâm hành chính - chính trị đô thị: Phát triển trên cơ sở cải tạo, chỉnh trang không gian kiến trúc cảnh quan khu vực trung tâm hành chính huyện, khu vực Huyện ủy, khu trung tâm hành chính thị trấn hiện nay thành trung tâm hành chính - chính trị cấp huyện và đô thị.

- Công trình hành chính, chính trị: Giữ nguyên vị trí, quy mô các công trình hành chính - chính trị hiện nay gồm: Trụ sở Huyện ủy, trụ sở HĐND-UBND huyện, trụ sở HĐND-UBND thị trấn Hà Lam để sử dụng làm công trình hành chính, chính trị cấp huyện và đô thị.

b) Định hướng phát triển hệ thống giáo dục - đào tạo:

- Trường trung học phổ thông: Giữ nguyên quy mô trường Thái Phiên; mở rộng trường Tiểu La; xây mới 01 trường tại phân khu 4.

- Trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở: Giữ nguyên vị trí, nâng cấp, cải tạo các cơ sở giáo dục phổ thông theo các cấp học hiện có; Xây mới các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở tại các đơn vị ở 2, 3 và đơn vị ở 4.

c) Định hướng phát triển hệ thống cơ sở y tế, chăm sóc sức khỏe:

- Cải tạo, nâng cấp Trung tâm y tế huyện Thăng Bình và trạm y tế thị trấn Hà Lam hiện có;

- Xây mới 01 Bệnh viện đa khoa tại Phân khu 4; xúc tiến, kêu gọi đầu tư bệnh viện tư nhân nhằm đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân theo từng giai đoạn phát triển.

d) Định hướng phát triển hệ thống công trình văn hóa - thể dục thể thao:

- Xây mới 04 khu văn hóa, thể dục thể thao cấp đô thị; trong đó:

+ 01 khu Trung tâm Văn hóa .

- Thể thao:

+ Quảng trường tại phân khu 1;

+ 01 khu hỗn hợp sân vận động

+ Sân thể thao cơ bản tại phân khu 2 (trên cơ sở mở rộng sân vận động Cây Cốc hiện nay); bố trí các câu lạc bộ đáp ứng nhu cầu giải trí; các công trình thể dục thể thao như sân vận động, bể bơi, nhà thi đấu đa năng ...;

+ 01 khu sân thể thao cơ bản tại phân khu 1;

+ 01 khu hỗn hợp Nhà văn hóa (hoặc Cung văn hóa)

+ Nhà thiếu nhi (hoặc Cung thiếu nhi) tại Phân khu 2;

- Bố trí quỹ đất xây dựng các công trình văn hóa – thể dục thể thao cấp đơn vị ở trên quỹ đất hỗn hợp nhóm nhà ở và dịch vụ cấp đơn vị ở.

đ) Định hướng phát triển công viên, cây xanh:

- Xây dựng hệ thống cây xanh theo tầng bậc gắn kết các phân khu; hình thành các vệt xanh với điểm nhấn là khu vực công viên bầu Hà Kiều, là không gian xanh đặc trưng cho đô thị Hà Lam.

- Tổ chức các công viên cấp đô thị, tiểu hoa viên trong các khu dân cư, tăng cường trồng cây xanh, các loại cây đặc trưng phù hợp với vùng miền và cảnh quan đô thị.

- Về tổng thể, hệ thống cây xanh được kết nối liên hoàn tạo thành một thể hài hòa, trở thành lõi xanh trong lòng đô thị, góp phần cải thiện môi trường vi khí hậu và tạo cảnh quan cho toàn đô thị.

- Bố trí quỹ đất xây dựng các công viên cây xanh cấp đơn vị ở đảm bảo theo quy định trên quỹ đất hỗn hợp nhóm nhà ở và dịch vụ cấp đơn vị ở.

e) Định hướng phát triển hệ thống thương mại dịch vụ:

- Hình thành trung tâm công cộng, thương mại dịch vụ hai bên đường N1 (đường từ ngã 3 Bình Quý đi vùng Đông); các quỹ đất công trình công cộng, thương mại dịch vụ trong quỹ đất hỗn hợp; đất công trình công cộng, thương mại dịch vụ trên các trục đường chính đô thị.

- Nâng cấp, cải tạo chợ Hà Lam hiện có; Xây mới mới 01 chợ tại phân khu 4 (khu vực Cây Cốc).

- Bố trí quỹ đất xây dựng các chợ cấp đơn vị ở với quy mô đảm bảo theo quy định trên quỹ đất hỗn hợp nhóm nhà ở và dịch vụ cấp đơn vị ở.

g) Định hướng phát triển Du lịch:

Phát triển mô hình du lịch công đồng kết hợp làng nghề truyền thống tại làng nghề Quán Hương.

h) Định hướng phát triển Công nghiệp, TTCN:

- Không phát triển quỹ đất công nghiệp tập trung tại đô thị;

- Phát triển Tiểu thủ công nghiệp theo mô hình làng nghề truyền thống tại khu vực làng nghề Quán Hương.

i) Định hướng phát triển nông, lâm nghiệp:

- Duy trì quỹ đất nông nghiệp phía Đông đường bao phía Đông, tạo thành hành lang xanh kết hợp thoát nước về phía sông Trường Giang;

- Phát triển mô hình nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ trên quỹ đất

dự trữ phát triển của đô thị.

8. Định hướng hạ tầng kỹ thuật:

a) Chuẩn bị kỹ thuật:

- Quy hoạch Cao độ nền: Hướng dốc san nền thấp dần từ hướng Tây xuống hướng Đông, khu vực thấp nhất nằm dọc theo tuyến đường bao phía Đông;

- Hướng thoát nước từ Tây sang Đông; được chia thành 04 lưu vực:

+ Lưu vực thoát nước phía Bắc đường Trần Phú: Thoát nước về mương thoát nước chính trên đường Trần Phú chảy qua QL1A thoát về phía Đông;

+ Lưu vực thoát nước giữa đường Tiểu La và đường 3 tháng 2: Thoát nước về mương chính dọc đường Tiểu La, sau đó đầu nối qua các cống trên các tuyến đường nối qua Bàu Hà Kiều theo kênh dẫn Bàu Hà Kiều thoát về phía Đông QL1A;

+ Lưu vực thoát nước giữa đường 3 tháng 2 và QL 14E: Thoát về các cống chính trên các trục đường quy hoạch mới sau đó đầu nối ra các cửa xả ra suối và hồ điều tiết quy hoạch mới, mở rộng khẩu độ các cống thoát nước qua đường Đông Sơn và QL1A để đảm bảo thoát nước cho lưu vực về phía Đông.

+ Lưu vực thoát nước phía Nam QL 14E: Thoát nước về các cống thoát nước chính trên các trục đường, sau đó thoát suối Tư Chánh chảy qua QL1A về phía Đông.

b) Giao thông:

*** Giao thông đối ngoại:**

- Quốc lộ 1: Quản lý theo mặt cắt 1-1 (đoạn qua khu trung tâm, không tổ chức đường gom), lộ giới 27,5m và mặt cắt 1A-1A (đoạn còn lại, tổ chức đường gom), lộ giới 70m;

- Quốc lộ 14E: Quản lý mặt cắt 2-2 (đoạn từ phía Đông đến ngã ba Cây Cốc), lộ giới 60m; mặt cắt 2B-2B (từ ngã ba Cây Cốc đến đường vành đai phía Tây), lộ giới 48m; mặt cắt 2A-2A (từ đường vành đai phía Tây về hướng Bình Quý), lộ giới 62m.

- Tuyến N2 (đường bao phía Đông): Quản lý mặt cắt 9-9, lộ giới 48m;

- Tuyến N3 (đường bao phía Tây): Quản lý mặt cắt 10-10, lộ giới 48m;

*** Hệ thống giao thông đô thị:**

- Đường trục chính đô thị: 02 tuyến quốc lộ 1 và quốc lộ 14E vừa là trục giao thông đối ngoại vừa là đường trục chính đô thị.

- Đường chính đô thị:

Tuyến N1 (đường từ ngã ba Bình Quý đi vùng Đông – đoạn từ Quốc lộ 1 về phía Tây): Quản lý mặt cắt 5-5 (đoạn từ Quốc lộ 1 đến Nguyễn Thuật), lộ giới 57m; và mặt cắt 3-3 (đoạn từ Nguyễn Thuật về phía Tây), lộ giới 27m;

- Đường liên khu vực:

- + Tuyến N1 (đường từ ngã ba Bình Quý đi vùng Đông): Đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường bao phía Đông, Quản lý mặt cắt 5-5 lộ giới 57m;
- + Tuyến N2 (đường bao phía Đông): Quản lý mặt cắt 9-9, lộ giới 48m;
- + Tuyến N3 (đường bao phía Tây): Quản lý mặt cắt 10-10, lộ giới 48m;
- + Tuyến N4 (đường giữa Đông Sơn và Nguyễn Thuật): Quản lý mặt cắt 3-3, lộ giới 27m;
- + Phạm Phú Thứ: Quản lý mặt cắt 3-3, lộ giới 27m;
- + Tuyến N5 (đường phía Nam kết nối QL1 và đường bao phía Tây): Quản lý mặt cắt 3-3, lộ giới 27m;
- Đường chính khu vực:
 - + Đường Đông Sơn: Quản lý mặt cắt 7-7 (đoạn từ Para đến đường N1(từ ngã 3 Bình Quý đi vùng Đông), lộ giới 41m; và mặt cắt 3-3 (đoạn từ đường N1 đến QL 14E), lộ giới 27m.
 - + Đường Duy Tân: Quản lý mặt cắt 3-3, lộ giới 27m;
 - + Tuyến N6 (đường ĐH 19 từ QL1A đi vùng Tây): Đoạn qua thị trấn Hà Lam quản lý mặt cắt 13-13, lộ giới 30,0m;
- Đường khu vực: là các tuyến đường còn lại quản lý lộ giới từ 11,5m đến 20,5m.

*** Hệ thống bến bãi:**

- Bến xe: Xây mới 01 bến xe tại khu vực gần ngã ba Cây Cốc;
- Bãi đỗ xe: Quy hoạch các bãi đỗ xe đảm bảo chỉ tiêu diện tích theo quy định;

c) Quy hoạch cấp điện, chiếu sáng:

- Nguồn điện: Cấp từ Trạm 110/35/22kV Thăng Bình, công suất 2x25MVA.
- Trạm biến áp: Xây dựng mới các trạm biến áp, công suất 560KVA-22/0,4kV cấp điện sinh hoạt cho dân cư và các hoạt động công cộng thiết yếu.
- Lưới điện 110kV giữ hiện trạng;
- Lưới 22kV: Tuyến 22kV xây mới đi ngầm;
- Lưới hạ thế 0,4 kV: Tuyến hạ thế 0,4 kV xây mới đi ngầm.
- Chiếu sáng: Khu vực quy hoạch chủ yếu bố trí điện chiếu sáng các trục đường. Nguồn cấp điện chiếu sáng lấy từ trạm biến áp xây mới.

d) Quy hoạch Thông tin liên lạc:

Đầu tư xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin liên lạc, đảm bảo cung cấp đầy đủ các loại hình dịch vụ viễn thông. Ngầm hóa hệ thống thông tin liên lạc trên các trục đường chính đô thị.

đ) Quy hoạch cấp nước:

- Nguồn nước: từ nhà máy cấp nước Thăng Bình công suất 21.000m³/ngđ.

- Mạng lưới cấp nước: Sử dụng mạng lưới hỗn hợp.
- Quy hoạch hệ thống cấp nước chữa cháy của đô thị, bố trí các họng chữa cháy trên các trục đường giao thông.

e) Giải pháp thoát nước thải, quản lý chất thải rắn, nghĩa trang:

- Thoát nước thải:
 - + Xây dựng hệ thống thoát nước riêng, nước thải riêng, nước mưa riêng. Nguyên tắc bố trí mạng lưới đường ống theo hướng tự chảy. Những khu vực địa hình cao, độ sâu chôn ống lớn sẽ bố trí trạm bơm.
 - + Xây dựng trạm xử lý nước thải cho đô thị Hà Lam, vị trí đảm bảo khoảng cách ly.
- Chất thải rắn:
 - + Chất thải rắn sinh hoạt được phân loại tại nguồn, chất thải rắn công nghiệp, y tế thu gom và xử lý riêng;
 - + Thu gom và vận chuyển rác về khu xử lý rác thải chung của khu vực (không xây dựng khu xử lý chất thải rắn tại đô thị).
- Nghĩa trang
 - + Tiến hành khoanh vùng, đóng cửa, hạn chế chôn mới đối với các khu vực nghĩa trang nhân dân hiện trạng; từng bước tiến đến di dời để bố trí quỹ đất phát triển đô thị;
 - + Trong giai đoạn dài hạn, không quy hoạch nghĩa trang mới trên địa bàn thị trấn Hà Lam; Khu nghĩa trang nhân dân phục vụ cho di dời và chôn mới theo định hướng quy hoạch vùng huyện Thăng Bình.

UBND huyện Thăng Bình kính trình HĐND huyện khoá XII, kỳ họp thứ 13 xem xét thông qua.

(Nội dung trên thay thế cho nội dung tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 09/7/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Thăng Bình về việc Thông qua đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình giai đoạn đến năm 2030)

(Kèm theo hồ sơ đồ án Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình đến năm 2030)

Kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- CVP, PCVP;
- Lưu: VT, KTHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

